

Số: /KH-SGDĐT

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 349/NQ-CP ngày 27/10/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW, ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới

Căn cứ Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 04/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh và Kế hoạch số 2452/KH-BGDĐT ngày 30/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 349/NQ-CP ngày 27/10/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới, Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện của ngành, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 349/NQ-CP, Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới trong toàn ngành Giáo dục.

- Tăng cường công tác giáo dục bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi, phát huy trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên (HSSV) về vai trò, vị trí chiến lược của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần hình thành thể hệ thanh niên phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ, phát huy được tiềm năng, sức sáng tạo và vai trò tiên phong, xung kích của thanh niên trong học tập, lao động, sản xuất đặc biệt là tham gia tích cực và cuộc Cách mạng lần thứ tư, chuyển đổi số quốc gia, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp.

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, khả thi phù hợp với điều kiện thực tiễn, gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành Giáo dục nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác phát triển thanh niên, giáo dục và đào tạo thế hệ trẻ.

2. Yêu cầu

- Các nội dung, nhiệm vụ phải bám sát Nghị quyết số 349/NQ-CP, Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới và 06 nhóm nội dung trong Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 04/10/2025 của UBND tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phải đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, khả thi, hiệu quả, lồng ghép với chương trình, đề án, kế hoạch của ngành đang triển khai; sử dụng hiệu quả các nguồn lực; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc và các cơ sở giáo dục.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh tuyên truyền văn bản pháp luật về công tác thanh niên; tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác thanh niên.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, sáng tạo các nội dung Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 80-KL/TW và Kết luận số 166-KL/TW của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW; Luật Thanh niên năm 2020; các Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch, Quyết định, Đề án của Trung ương, của tỉnh về phát triển thanh niên.

- Đa dạng hóa các loại hình, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng chính sách học tập, đào tạo đối với thanh niên trong các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, mục tiêu chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030; phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý công tác an toàn, an ninh mạng; tăng cường xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội

2. Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và phổ biến, giáo dục pháp luật cho HSSV; nâng cao nhận thức và phát huy vai trò tiên phong nòng cốt, xung kích của thanh niên

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức giáo dục công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho thanh niên, HSSV theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục HSSV về quyền, chủ quyền quốc gia, dân tộc; nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc đấu tranh với các âm mưu “diễn biến hòa bình”, các thông tin sai lệch, quan điểm sai trái, thù địch.

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường, tích hợp trong các môn học, lồng ghép trong các hoạt động giáo dục, giúp HSSV nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng thích ứng với sự thay đổi của xã hội.

- Định kỳ tổ chức các hoạt động hưởng ứng tháng thanh niên; tổ chức các diễn đàn, hội nghị đối thoại thanh niên trong các cơ sở giáo dục.

- Triển khai sâu rộng tinh thần **“5 Chủ động”**: Chủ động trong học tập, nghiên cứu - Chủ động đóng góp ý kiến, tham gia hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh - Chủ động trong quản trị thông minh và tối ưu hóa hiệu quả công việc - Chủ động trong khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số - Chủ động trong giao lưu, hội nhập quốc tế và **“3 Tiên phong”**: Tiên phong về tư duy đổi mới và tầm nhìn chiến lược - Tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia - Tiên phong trong dân tộc hóa văn minh nhân loại vào đất nước và quốc tế hóa nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam ra thế giới.

3. Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực trẻ

- Tăng cường tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, mục tiêu chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030; phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng đồng thời tăng cường giải pháp bảo vệ thanh niên trước tác động tiêu cực của mạng xã hội, giúp thanh niên nhận diện thông tin sai lệch, quan điểm sai trái.

- Đẩy mạnh, triển khai hiệu quả chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, hình thành thể hệ “thanh niên số” “Đại sứ số học đường” được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại, đáp ứng năng lực hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế tri thức.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, kết nối doanh nghiệp thông qua Ngày hội Khởi nghiệp, Ngày hội Khoa học kỹ thuật và các cuộc thi: Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp; Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong các cơ sở giáo dục; phát triển các mô hình Câu lạc bộ STEM/STEAM, ... để phát triển, hỗ trợ hiện thực hóa các ý tưởng, sáng kiến của HSSV.

4. Đổi mới công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng và đào tạo nghề, bồi dưỡng tài năng trẻ

- Thực hiện hiệu quả công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp, việc làm; phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp; trang bị kiến thức về thị trường lao động.

- Phối hợp triển khai các chính sách ưu tiên về giáo dục nghề nghiệp cho thanh niên yếu thế, vùng dân tộc thiểu số và chính sách tín dụng cho thanh niên vay vốn trong học tập.

- Chủ động tham mưu và thực hiện cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng tài năng trẻ trong HSSV.

5. Chăm sóc sức khỏe, thể chất, tinh thần và xây dựng môi trường văn hóa học đường lành mạnh

- Tổ chức các hoạt động giáo dục về vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong thực hiện chính sách, pháp luật về giới, bình đẳng giới, trong xây dựng, nâng cao chất lượng dân số; tăng cường công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp góp phần bảo vệ và chăm sóc sức khỏe toàn diện (thể chất, tinh thần) giảm thiểu những tác động, hành vi tiêu cực, từ đó xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Nâng cao chất lượng công tác y tế trường học; tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, sức khỏe sinh sản cho thanh niên, tổ chức khám sức khỏe định kỳ; tiếp tục đẩy mạnh các chương trình dinh dưỡng nhằm nâng cao thể lực, tầm vóc của thanh niên.

- Rà soát, quy hoạch, tham mưu cấp có thẩm quyền đầu tư, xây dựng các khu thể dục, thể thao, thư viện, tạo sân chơi lành mạnh cho thanh, thiếu nhi; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, rèn luyện, nâng cao sức khỏe.

- Phát động phong trào thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc”, “Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện”. Nâng cao hiệu quả và phát huy vai trò của thanh niên trong công tác phòng, chống tội phạm, ma túy, bạo lực học đường, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trẻ

- Tham mưu xây dựng cơ chế chính sách thu hút, tuyển dụng, đào tạo, bố trí cán bộ trẻ có năng lực đảm nhận các nhiệm vụ quan trọng, phù hợp trong ngành Giáo dục; tạo bước đột phá trong việc bố trí, sử dụng cán bộ trong độ tuổi thanh niên.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác Đoàn, Đội, Hội trong trường học có lý tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng tuyên truyền, kỹ năng vận động thanh niên và năng lực triển khai các nhiệm vụ trong bối cảnh chuyển đổi số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp cho ngành Giáo dục hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Kinh phí xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác từ doanh nghiệp, tổ chức, các nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hằng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở

a) Phòng Giáo dục Chính trị và Học sinh, sinh viên

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch; triển khai thực hiện Kế hoạch; lập dự toán kinh phí bảo đảm cho việc triển khai Kế hoạch hằng năm.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch của các cơ sở giáo dục; tổng hợp, báo cáo những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch; biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình mới, kinh nghiệm hay, sáng kiến, tấm gương điển hình, tiêu biểu trong công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong tình hình mới; định kỳ và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ GDĐT theo quy định.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính

Tham mưu, phân bổ kinh phí, lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, đề án, dự án để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong Kế hoạch; hướng dẫn các cơ sở giáo dục hằng năm trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

c) Văn phòng Sở và các phòng thuộc Sở: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu, lồng ghép các nội dung của Kế hoạch này vào kế hoạch công tác chuyên môn hằng năm và theo giai đoạn.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc

- Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 349/NQ-CP ngày 27/10/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW, ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và HSSV.

- Xây dựng kế hoạch (hoặc lồng ghép trong kế hoạch năm học) và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết việc triển khai Kế hoạch.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý xây dựng kế hoạch (hoặc lồng ghép trong kế hoạch năm học) và tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai các nội dung của Kế hoạch phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương, cơ sở giáo dục.

- Bảo đảm bố trí ngân sách, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ kế hoạch tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết việc triển khai Kế hoạch.

V. CÔNG TÁC THỐNG KÊ, BÁO CÁO

Hàng năm, các đơn vị định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch theo quy định. Các cơ sở giáo dục trực thuộc báo cáo về Sở GDĐT. Các cơ sở giáo dục tiểu học, THCS gửi báo cáo về UBND cấp xã. UBND cấp xã tổng hợp báo cáo từ các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý, gửi về Sở GDĐT (qua phòng Giáo dục Chính trị và Học sinh, sinh viên) theo địa chỉ email: phonggdcthssv@bacninh.edu.vn trước ngày 25/10 hằng năm để tổng hợp báo cáo UBND, Bộ GDĐT theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 04/10/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh và Kế hoạch số 2452/KH-BGDĐT ngày 30/12/2025 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 349/NQ-CP ngày 27/10/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW, ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới, Sở GDĐT đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Bộ GDĐT (báo cáo);
- UBND các xã, phường (p/h chỉ đạo);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Văn phòng và các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở (t/h);
- Các cơ sở giáo dục MN, TH, THCS (t/h);
- Lưu: VT, GDCT&HSSV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Vinh Thanh